

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Khôi phục cầu Ông Kiển thôn Liên Tân, xã Đồng Lộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, được sửa đổi, bổ sung tại các Luật: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019; Luật Đường sắt ngày 27/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 02/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2025 cho một số địa phương khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và chủ đầu tư các công trình khắc phục hậu quả thiên tai năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 25/01/2026 của UBND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Khôi phục cầu Ông Kiển thôn Liên Tân, xã Đồng Lộc;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 1937/SXD-HĐXD₅ ngày 14/4/2026 (trên cơ sở đề xuất của UBND xã Đồng Lộc tại Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 10/4/2026).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Khôi phục cầu Ông Kiển thôn Liên Tân, xã Đồng Lộc.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh.
4. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Đồng Lộc.
5. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần xây dựng tổng hợp 268.

6. Nhóm dự án, loại cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

- Dự án nhóm C; công trình giao thông, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: 100 năm.

7. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục công trình Cầu Ông Kiển nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân; góp phần hoàn thiện, đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã Đồng Lộc và tạo điều kiện thuận lợi trong công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa bão.

8. Nội dung và quy mô đầu tư:

8.1. Cầu Ông Kiển:

- Tháo dỡ cầu cũ hiện có, khôi phục, xây dựng lại cầu Ông Kiển với quy mô cầu vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, tải trọng thiết kế HL93 (TCVN 11823:2017), tần suất thiết kế vượt lũ trung bình nhiều năm, bề rộng cầu $B=5,5m+2x0,25m=6,0m$.

- Kết cấu phần trên:

+ Cầu gồm 01 nhịp giản đơn, bố trí với sơ đồ nhịp $1x18m$, chiều dài toàn cầu tính đến đuôi móng $24,12m$.

+ Mặt cắt ngang nhịp bố trí 06 dầm bản rộng bằng bê tông cốt thép dự ứng lực 40MPa, đặt cách nhau $1,0m$, chiều dài dầm $18m$, chiều cao dầm $0,65m$. Bản mặt cầu và lớp phủ bằng bê tông cốt thép 30MPa, gờ lan can bằng bê tông cốt thép 25MPa; gờ cầu bằng cao su cốt bản thép; khe co giãn bằng ray thép mạ kẽm; lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm.

- Kết cấu phần dưới:

+ Hai móng M1 và M2 bằng bê tông cốt thép 25MPa, bệ móng đặt trên hệ 03

cọc khoan nhồi bằng BTCT 30MPa, đường kính $D=1,0\text{m}$, chiều dài cọc dự kiến $10,0\text{m}$; bản dẫn bằng bê tông cốt thép 25MPa.

+ Gia cố tứ nón mô bằng bê tông 16MPa có tăng cường lưới thép kết hợp với chân khay bằng bê tông 16MPa chống xói.

8.2. Đường hai đầu cầu:

a) Thiết kế vượt nối đường hai đầu cầu về hiện trạng với tổng chiều dài $657,15\text{m}$ (bao gồm cả phần cầu); điểm đầu nối tiếp đường bê tông đi UBND xã Đông Lộc, điểm cuối nối tiếp đường bê tông đi thôn Đông Kim. Tuyến thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B TCVN 10380:2014, bề rộng nền đường $B_{\text{nền}}=5,0\text{m}$; bề rộng mặt đường $B_{\text{mặt}}=3,5\text{m}$, bề rộng lề đường $B_{\text{lề}}=2 \times 0,75=1,5\text{m}$.

- Bình đồ, trắc dọc thiết kế: Thiết kế bám theo đường hiện trạng, có điều chỉnh nắn cục bộ để phù hợp kết nối với cầu Ông Kiên sau khi xây dựng.

- Nền đường: Nền đắp đất đòi đầm chặt $K \geq 0,95$ ($\text{CBR} \geq 4$). Trước khi đắp đào bóc lớp đất hữu cơ và lớp vật liệu không thích hợp dày tối thiểu 20cm ; đánh cấp với bề rộng tối thiểu $1,0\text{m}$ đối với các vị trí có độ dốc ngang $\geq 20\%$. Mái dốc taluy nền đường đắp $1/1,5$.

- Kết cấu mặt đường: Bề mặt bê tông xi măng, tính từ trên xuống gồm các lớp:

+ Kết cấu mặt đường làm mới, mở rộng: Bê tông xi măng 25MPa dày 18cm ; 01 lớp bạt lót; lớp móng cấp phối đá dăm loại II dày 15cm .

+ Kết cấu mặt đường trên mặt đường cũ: Bê tông xi măng 25MPa dày 18cm ; 01 lớp bạt lót; bù vênh bằng lớp móng cấp phối đá dăm khi chiều dày bù vênh $H_{bv} \geq 8\text{cm}$, bù vênh bằng bê tông xi măng 25MPa khi chiều dày bù vênh $H_{bv} < 8\text{cm}$.

- Gia cố mái taluy đoạn dọc theo bờ sông bằng bê tông 16MPa có tăng cường lưới thép và chân khay bằng bê tông 16MPa chống xói.

b) Nút giao, đường giao dân sinh:

- Thiết kế 01 nút giao cùng mức, dạng giản đơn tại $\text{Km}0+48,98$ (ngã 3 phía mố M1) với nhánh vượt nối về hiện trạng dài $44,19\text{m}$ nối tiếp đường bê tông thôn Liên Tân.

- Đường giao dân sinh: Thiết kế vượt nối vào tuyến chính đảm bảo hài hòa, êm thuận, phù hợp với hiện trạng.

- Kết cấu mặt đường phạm vi nút giao, đường giao tương tự tuyến chính.

c) Thoát nước ngang: Toàn tuyến thiết kế mới 07 cống thoát nước ngang, gồm 04 cống tròn $D=0,40\text{m}$ và 03 cống bản $L_0=0,75\text{m}$.

- Kết cấu cống tròn: Móng cống, tường đầu, tường cánh, sân cống bằng bê tông 12MPa; ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn, tải trọng H30.

- Kết cấu cống bản: Móng cống, thân cống, tường đầu, tường cánh, sân cống bằng bê tông 12MPa; xà mũ cống bằng bê tông cốt thép 16MPa; tấm bản cống bằng bê tông cốt thép 25MPa đổ lắp ghép.

d) Thoát nước dọc: Hoàn trả rãnh dọc đoạn qua khu dân cư dài 16m , khẩu độ rãnh $B=40\text{cm}$ và mương thủy lợi (đoạn $\text{Km}0+617,15$ đến $\text{Km}0+657,15$) dài

40m, khẩu độ mương B=50cm. Kết cấu: Móng, thành mương bằng bê tông cốt thép 16MPa.

đ) Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế hệ thống ATGT gồm cọc tiêu, biển báo, lan can, tường hộ lan mềm... theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

8.3. Các hạng mục công trình khác: Theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm tra, thẩm định.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Tiêu chuẩn khảo sát: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình TCXD 9398:2012; Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN; Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình TCVN 9437:2012; Các tiêu chuẩn thí nghiệm đất trong phòng TCVN 4195-2012 ÷ TCVN 4202-2012 và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn, thiết kế: Tiêu chuẩn quốc gia về thiết kế cầu đường bộ TCVN 11823:2017; Đường GTNT - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380-2014; Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054:2005; Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nổi trong xây dựng TCCS 39:2022/TCĐBVN; Tiêu chuẩn Quốc gia tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845:2013; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2023/BXD; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT; Kết cấu bê tông và Bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574:2018; Tiêu chuẩn thiết kế nền và móng TCVN 9362:2012; Cầu và cống, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu TCCS 05:2012/TCĐBVN; Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu TCVN 9436:2012; Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8859:2023 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng: **8.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.285.757.000	đồng
- Chi phí QLDA:	176.001.000	đồng
- Chi phí tư vấn:	772.123.000	đồng
- Chi phí khác:	208.323.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	557.796.000	đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025 (5.100 triệu đồng) và ngân sách tỉnh (2.900 triệu đồng).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để quản lý dự án.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND xã Đồng Lộc chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đảm bảo tiến độ.

Điều 2. Trong mọi trường hợp, UBND xã Đồng Lộc (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của toàn bộ nội dung, số liệu tại hồ sơ Dự án, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước; Sở Xây dựng (cơ quan thẩm định) chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về các nội dung thẩm định, tham mưu và đề xuất tại văn bản nêu trên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. UBND xã Đồng Lộc (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật; tiếp thu, thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo kết quả thẩm định; hoàn thành dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả, thực hiện việc nghiệm thu, thanh quyết toán theo đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước.

- Khẩn trương tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đáp ứng yêu cầu tiến độ của Dự án; chủ động bố trí, tự bảo đảm kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng (nếu có); chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu triển khai chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án.

2. Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các nội dung của Dự án theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung liên quan theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Kho bạc Nhà nước khu vực XII; Chủ tịch UBND xã Đồng Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP phụ trách lĩnh vực;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Huy Thành